

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	817054	Hình họa 3	3	30	Nguyễn Ngọc Thanh	10387	01		2	6	3	C.NT102	DMI1231	-----5----
2			3	30	Nguyễn Ngọc Thanh	10387			2	6	3	C.NT102	DMI1231	123--678901234----
3			3	30	Nguyễn Ngọc Thanh	10387			6	6	3	C.NT102	DMI1231	123--678901234----
4	817055	Hình họa 4	3	25	Cao Minh Hồng Hạnh	11055	01		3	1	3	C.NT003	DMI1221	1--45678901234----
5			3	25	Cao Minh Hồng Hạnh	11055			3	1	3	C.NT003	DMI1221	-----5----
6			3	25	Cao Minh Hồng Hạnh	11055			5	8	3	C.NT003	DMI1221	1--45678901234----
7	817056	PPDH Mỹ thuật 2	2	35	Nguyễn Ngọc Thanh	10387	01		2	9	2	C.B006	DMI1241	12345678901-----
8			2	35	Nguyễn Ngọc Thanh	10387			6	9	2	C.B105	DMI1241	12345678901-----
9	817056	PPDH Mỹ thuật 2	2	30	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500	02		4	9	2	C.B003	DMI1231	123--67890123-----
10			2	30	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500			5	9	2	C.B006	DMI1231	123--67890123-----
11	817057	Ký họa thực tế 1	4	30	Đỗ Xuân Tịnh	10363	01		0	0	5		DMI1231	---45-----
12	817058	Ký họa thực tế 2	4	25	Đỗ Xuân Tịnh	10363	01		0	0	5		DMI1221	-23-----
13	817065	Sáng tác 2	3	30	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390	01		2	1	3	C.NT102	DMI1231	-----5----
14			3	30	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390			2	1	3	C.NT102	DMI1231	123--678901234----
15			3	30	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390			6	3	3	C.NT102	DMI1231	123--678901234----
16	817101	Trang trí 2	3	35	Võ Thị Nguyên	10384	01		3	8	3	C.NT102	DMI1241	123456789012-----
17			3	35	Võ Thị Nguyên	10384			5	9	2	C.NT102	DMI1241	123456789012-----
18	817109	Thực hành sư phạm 3Đ	1	30	Cao Minh Hồng Hạnh	11055	01		3	8	3	C.E302	DMI1231	123--6789012-----
19	817111	Thực hành sư phạm 5Đ	1	25	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390	02		4	8	3	C.A303	DMI1221	1--456789012-----
20	817116	Tin học ứng dụng chuyên ngành Mĩ thuật 1	3	25	Lê Nhị Lâm Thúy	11363	01		4	3	3	C.A103	DMI1221	1--45678901234----
21			3	25	Lê Nhị Lâm Thúy	11363			4	3	3	C.A103	DMI1221	-----5----
22			3	25	Lê Nhị Lâm Thúy	11363			5	1	3	C.A104	DMI1221	1--45678901234----
23	817351	Phân tích chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật	3	25	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500	01		4	1	2	C.E601	DMI1221	1--4567890123-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
24	817351	Phân tích chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật	3	25	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500	01		6	6	2	C.B002	DMI1221	1--4567890123-----
25	817403	Nguyên lý thị giác	3	28	Cao Minh Hồng Hạnh	11055	01		3	4	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
26			3	28	Cao Minh Hồng Hạnh	11055			3	6	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
27			3	28	Cao Minh Hồng Hạnh	11055			5	6	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
28	817403	Nguyên lý thị giác	3	28	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500	02		4	6	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
29			3	28	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500			5	4	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
30			3	28	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500			6	1	2	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
31	817403	Nguyên lý thị giác	3	28	Phạm Tấn Phước	20820	03		3	4	2	C.E501	DMI1251	-2345678901-----
32			3	28	Phạm Tấn Phước	20820			3	6	2	C.B103	DMI1251	-2345678901-----
33			3	28	Phạm Tấn Phước	20820			6	6	2	1.C104	DMI1251	-2345678901-----
34	817406	Hình họa 1	3	28	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390	01		3	8	3	C.NT003	DMI1251	-2345678901-----
35			3	28	Nguyễn Thị Thanh Trà	10390			4	3	3	C.NT101	DMI1251	-2345678901-----
36	817406	Hình họa 1	3	28	Nguyễn Ngọc Thanh	10387	02		3	8	3	C.NT008	DMI1251	-2345678901-----
37			3	28	Nguyễn Ngọc Thanh	10387			4	3	3	C.NT008	DMI1251	-2345678901-----
38	817406	Hình họa 1	3	28	Đỗ Xuân Tịnh	10363	03		3	8	3	C.NT101	DMI1251	-2345678901-----
39			3	28	Đỗ Xuân Tịnh	10363			4	3	3	C.NT102	DMI1251	-2345678901-----
40	817409	Bố cục	3	35	Đỗ Xuân Tịnh	10363	01		3	1	3	C.NT102	DMI1241	123456789012-----
41			3	35	Đỗ Xuân Tịnh	10363			4	1	2	C.NT102	DMI1241	123456789012-----
42	817412	Phương pháp NCKH ngành Sư phạm Mỹ thuật	2	35	Nguyễn Thị Thu Tâm	10500	01		5	1	3	C.NT102	DMI1241	1234567890-----
43	861301	Triết học Mác - Lênin	3	160	Trần Thị Tươi	11460	22		6	8	3	1.B101	DMI1251	-234567890-----
44			3	160	Trần Thị Tươi	11460			7	4	2	1.B102	DMI1251	-234567890-----
45	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	38	Nguyễn Thị Hoàng Anh	10624	47		5	1	3	C.S_A01	DMI1251	-2345678901-----
46	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	38	Đỗ Thụy Hội Uyên	10452	48		5	8	3	C.S_A02	DMI1251	-2345678901-----
47	862406	Giáo dục quốc phòng và an ninh I	3	120	Nguyễn Đức Trọng	21054	10		2	1	4	C.HTE	DMI1251	-23456789012-----
48	863005	Giáo dục học đại cương	2	130	Trương Đình Bảo Hương	10431	05		2	8	3	2.B205	DMI1251	-2345678901-----
49	863516	Tâm lý học (C)	3	140	Cao Thị Nga	10436	01		3	1	3	C.C102	DMI1251	-234567890-----
50			3	140	Cao Thị Nga	10436			4	1	2	C.C102	DMI1251	-234567890-----
51	865002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	120	Nguyễn Mạnh Tiến	10413	01		6	3	3	C.C102	DMI1251	-2345678901-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
52	865004	Mĩ học	2	120	Vũ Thị Gấm	11423	01		4	8	3	C.B109	DMI1251	--3456789012-----
53	865006	Pháp luật đại cương	2	120	Trần Thị Thúy An	20817	25		7	6	3	C.E503	DMI1251	-2345678901-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu